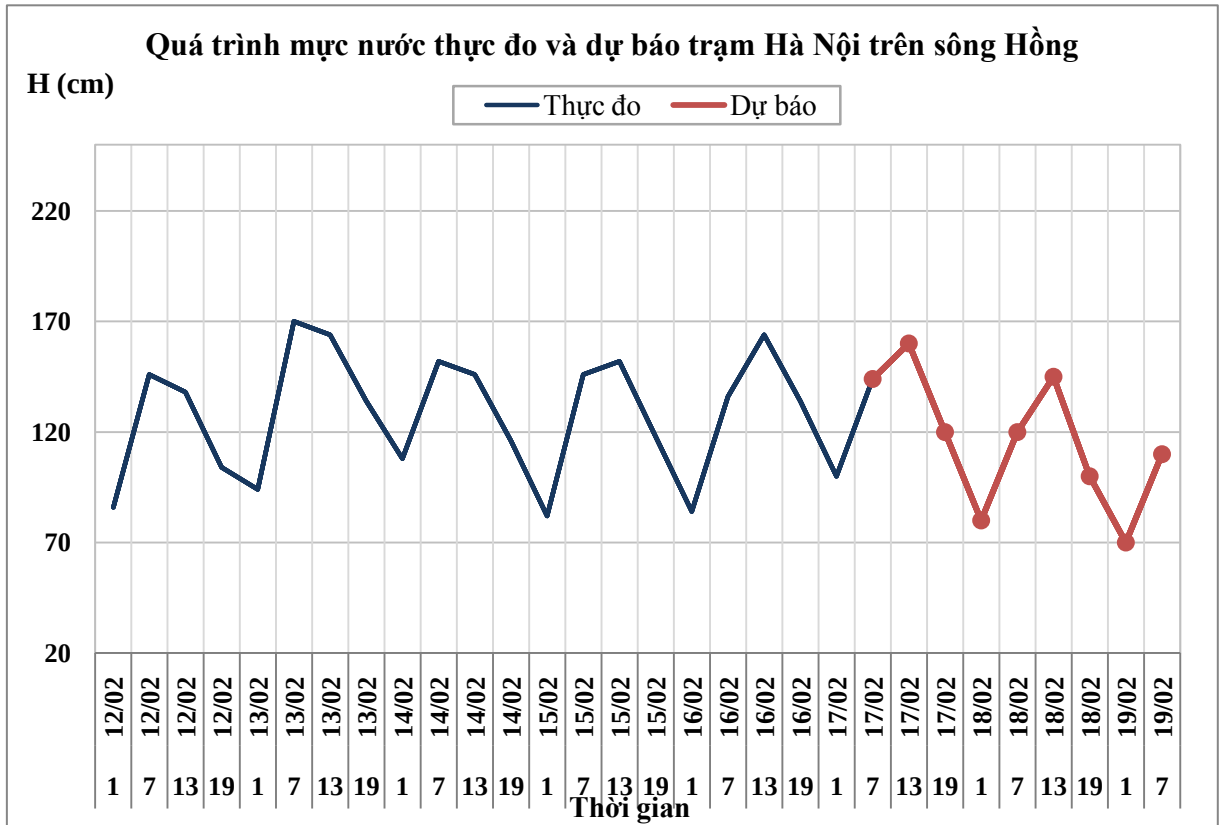
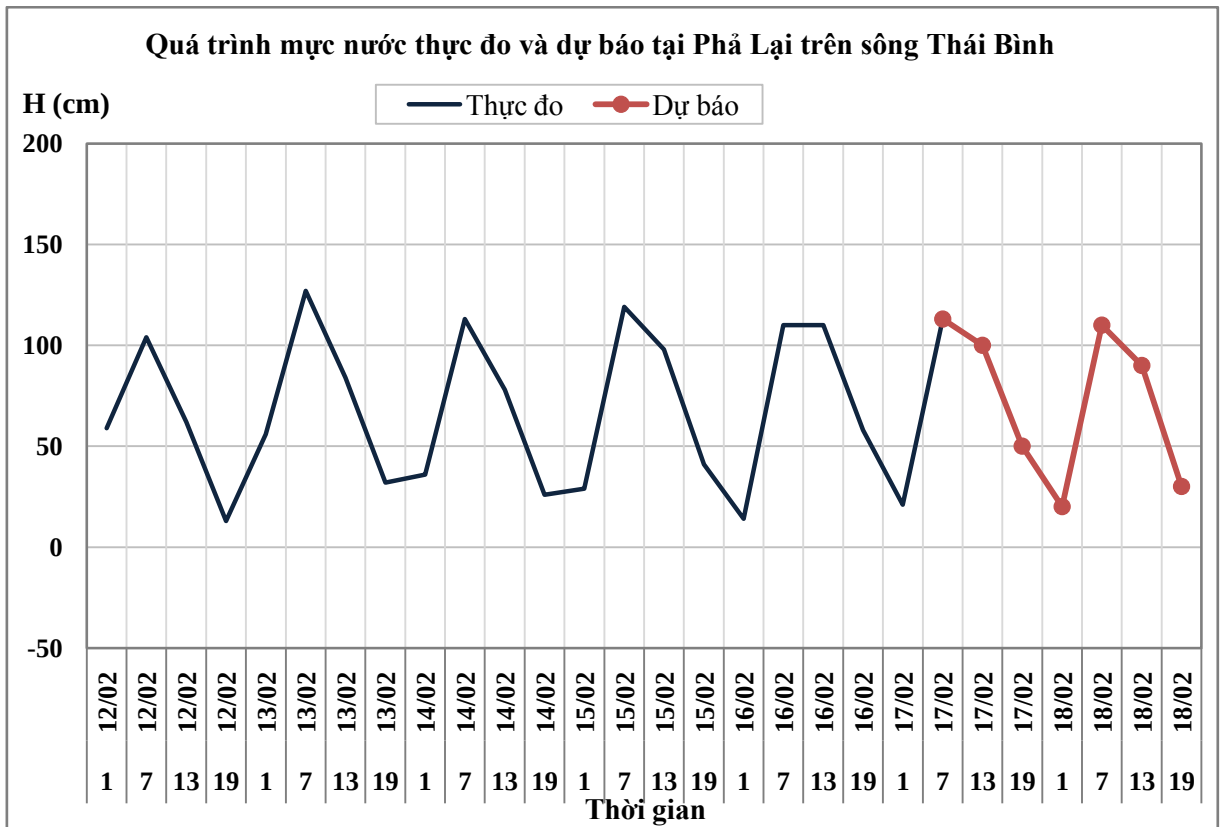


Diễn biến quá trình mực nước thực đo và dự báo trạm Phả Lại trên sông Thái Bình tại Hình 2.



Hình 1: Quá trình mực nước thực đo và dự báo tại trạm Hà Nội trên sông Hồng



Hình 2: Quá trình mực nước thực đo và dự báo tại trạm Phả Lại trên sông Thái Bình

3. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo

Sông	Trạm	H (cm), Q (m³/s) thực đo				H (cm), Q (m³/s) dự báo															
		13h-16/02	19h-16/02	1h-17/02	7h-17/02	13h-17/02		19h-17/02		1h-18/02		7h-18/02		13h-18/02		19h-18/02		1h-19/02		7h-19/02	
Sông Đà	Hồ Hòa Bình (*)	446	1059	1801	636	1200	↑	1200	↑	1700	↑	600	↓								
Sông Hoàng Long	Bến Đê	88	55	18	69	90	↑	65	↓	25	↓	60	↓								
Sông Thao	Yên Bái	2454	2456	2457	2462	2460	↓	2455	↓	2445	↓	2440	↓								
Sông Thao	Phú Thọ	1238	1239	1232	1225	1225	→	1225	→	1220	↓	1220	↓								
Sông Lô	Tuyên Quang	1385	1490	1479	1418	1415	↓	1410	↓	1400	↓	1390	↓								
Sông Lô	Vụ Quang	619	625	625	642	635	↓	630	↓	625	↓	620	↓								
Sông Hồng	Hà Nội	164	134	100	144	160	↑	120	↓	80	↓	120	↓	145	↑	100	↓	70	↓	110	↓
Sông Cầu	Đáp Cầu	120	87	53	85	110	↑	75	↓	45	↓	80	↓								
Sông Thương	Phủ Lạng Thương	125	80	34	71	120	↑	80	↑	30	↓	70	↓								
Sông Lục Nam	Lục Nam	119	63	16	63	110	↑	55	↓	15	↓	60	↓								
Sông Thái Bình	Phả Lại	110	58	21	113	100	↓	50	↓	20	↓	110	↓	90	↓	30	↓				

Ghi chú: (*): Q m³/s

Tin phát lúc: 10h30'

Duyệt bản tin: Nguyễn Tiến Kiên

Hà Nội, ngày 17 tháng 02 năm 2022

PHÒNG DỰ BÁO THỦY VĂN BẮC BỘ

Dự báo viên: Nguyễn Thùy Anh